

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Lê Ngọc Ánh	10A1	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
2	Trần Tấn Đạt	10A1	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Trần Tấn Đạt	10A1	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
4	Trần Ngọc Thùy Linh	10A1	Áo ngoài quần	21/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Đào Kim Ngân	10A1	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Ngô Ngọc Ngân	10A1	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Ngô Ngọc Ngân	10A1	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Thanh Ngọc	10A1	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
9	Trần Thanh Ngọc	10A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Huỳnh Nhật Tân	10A1	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
11	Nguyễn Trần Phương Trúc	10A1	Đi học trễ	23/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Trần Phương Trúc	10A1	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
13	Trần Thanh Vy	10A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	13

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Trúc Dung	10A2	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thị Trúc Dung	10A2	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thị Trúc Dung	10A2	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
4	Lê Quốc Minh	10A2	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Trọng Nghĩa	10A2	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Võ Yến Nhi	10A2	Mất trật tự	20/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Hồ Hoài Phương	10A2	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
8	Đặng Nguyễn Quỳnh	10A2	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Kim San	10A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Tấn Tài	10A2	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Lê Thị Hồng Thơ	10A2	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Lê Thị Hồng Thơ	10A2	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	12

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phạm Vũ Anh	10A3	Đi học trễ	23/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Phạm Vũ Anh	10A3	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Lê Minh Trân Châu	10A3	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Lê Minh Trân Châu	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	23/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Lê Minh Trân Châu	10A3	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Tiến Dũng	10A3	Mất trật tự	20/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Thùy Dương	10A3	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Trúc Đào	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Bạch Hải Đăng	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Thị Hương Giang	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	23/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Hương Giang	10A3	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Lê Trương Đức Hoàng	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Cao Xuân Huy	10A3	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
14	Cao Xuân Huy	10A3	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Minh Nhật	10A3	Mất trật tự	20/03/2023	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Trịnh Mai Phương	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	23/03/2023	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Trịnh Mai Phương	10A3	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
18	Trần Ngọc Thùy Trúc	10A3	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
19	Trần Ngọc Thùy Trúc	10A3	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
20	Trần Ngọc Thùy Trúc	10A3	Không chấp hành kỷ luật	22/03/2023	-4.00	-4.00	
21	Trần Ngọc Thùy Trúc	10A3	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
22	Đặng Ngọc Phương Uyên	10A3	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
23	Lê Đặng Ngọc Vy	10A3	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
24	Nguyễn Huỳnh Phương Vy	10A3	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
25	Vô Thị Tường Vy	10A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
26	Vô Thị Tường Vy	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
27	Vô Thị Tường Vy	10A3	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
28	Huỳnh Ngọc Như Ý	10A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	20/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-68.00	-68.00	28

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Nguyễn Trường Giang	10A4	Quần áo không đúng quy định	23/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Hữu Lộc	10A4	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	10A4	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
4	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	10A4	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Bùi Minh Trí	10A4	Đi học trễ	23/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Mai Quỳnh Anh	10A5	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
2	Trần Bội Linh	10A5	Chửi thề	23/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Hồ Thị Hồng Ngọc	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Hồ Thị Hồng Ngọc	10A5	Chửi thề	23/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Dương Thị Như Quỳnh	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
6	Võ Nguyễn Thanh Sang	10A5	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Minh Tài	10A5	Ngủ, làm việc riêng trong giờ học	24/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Thu Trúc	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	23/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Trần Bảo Tuyết Vi	10A5	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	9

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Châu Quốc Bảo	10A6	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Lê Châu Quốc Bảo	10A6	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Hồng Hải Đăng	10A6	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Trần Lê Minh Nghĩa	10A6	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
5	Vũ Thị Yến Nhi	10A6	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Vũ Thị Yến Nhi	10A6	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	6

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Ngọc Ti Na	10A7	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Lê Thanh Ngân	10A7	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
3	Huỳnh Sơn Trà	10A7	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
4	Ngô Quang Vinh	10A7	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	4

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hà Hồng Hà	10A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Trần Khánh Hưng	10A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Đức Lộc	10A8	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
4	Lê Nguyễn Thảo Ly	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Vũ Thị Hải Vân	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	5

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lã Thị Trúc Linh	10A9	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Mã Thành Lộc	10A9	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Mã Thành Lộc	10A9	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Quốc Minh	10A9	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Dương Cát Minh Ngọc	10A9	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Vũ Khôi Nguyên	10A9	Áo ngoài quần	23/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Duy Tài	10A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Lê Chí Thành	10A9	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
9	Bùi Đặng Thanh Thảo	10A9	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	9

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Võ Hoàng Hoài Anh	10A10	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
2	Đặng Văn Quyền	10A10	Mất trật tự	21/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hoàng Nhật Thanh	10A10	Mất trật tự	21/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Phương Uyên	10A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	20/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Trần Lê Vinh	10A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	5

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Khoa	10A11	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Ngọc Kiều My	10A11	Quần áo không đúng quy định	23/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Vũ Nguyễn Minh Thư	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Huỳnh Anh Thư	10A11	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
5	Lê Thị Yến Trang	10A11	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Thị Gia Hân	10A12	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
2	Phạm Nguyễn Duy Khánh	10A12	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
3	Hoàng Minh Quân	10A12	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
4	Lê Đức Trí	10A12	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	4

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Phan Tấn Khang	10A13	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Phan Tấn Khang	10A13	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
3	Phan Tấn Khang	10A13	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
4	Phan Tấn Khang	10A13	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
5	Lương Phương Nhi	10A13	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
6	Phạm Nhân Tâm	10A13	Chửi thề	23/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Trần Châu Minh Tú	10A13	Áo ngoài quần	23/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Trần Bảo Vy	10A13	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
9	Trần Bảo Vy	10A13	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	9

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Hoàng Anh	11A1	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thúy Anh	11A1	Đi học trễ	23/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thúy Anh	11A1	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
4	Nguyễn Thị Xuân Ánh	11A1	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
5	Phan Phúc Bình	11A1	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
6	Phan Quỳnh Giao	11A1	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
7	Lê Huỳnh Minh Thư	11A1	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	7

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đỗ Quỳnh Anh	11A2	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Thân Hoàng Ánh	11A2	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Vương Chính	11A2	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Phạm Hồng Duyên	11A2	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
5	Đinh Trung Hiếu	11A2	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	11A2	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
7	Hoàng Thị Như Ngọc	11A2	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Văn Tuấn	11A2	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Duy	11A3	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Tuyết Nhung	11A3	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-2.00	-2.00	2

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Phương Anh	11A4	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Kim Dung	11A4	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
3	Nguyễn Kim Dung	11A4	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
4	Nguyễn Kim Dung	11A4	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
5	Nguyễn Kim Dung	11A4	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
6	Nguyễn Kim Dung	11A4	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
7	Đặng Hoàng Duy	11A4	Áo ngoài quần	21/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Võ Duy Hải	11A4	Áo ngoài quần	21/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
13	Trần Tuệ Văn	11A4	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	13

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Đạt	11A5	Không chấp hành kỷ luật	23/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Thành Đạt	11A5	Áo ngoài quần	23/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Phan Văn Đạt	11A5	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Phan Văn Đạt	11A5	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Phạm Đức Huy	11A5	Áo ngoài quần	23/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Trần Thị Diệu Hương	11A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Mai Bảo Kha	11A5	Áo ngoài quần	23/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Danh Thị Khánh Linh	11A5	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
9	Nguyễn Thị Ngọc Mẫn	11A5	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
10	Nguyễn Thị Quyền Như	11A5	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Phương Quyên	11A5	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
12	Trần Thanh Trúc	11A5	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Thanh Tú	11A5	Đi học trễ	20/03/2023	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Thanh Tú	11A5	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Thị Minh Tú	11A5	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
16	Nguyễn Trần Xuân Tường	11A5	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Trần Xuân Tường	11A5	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-38.00	-38.00	17

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	11A6	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Trương Ngọc Diễm Hằng	11A6	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Đỗ Tấn Minh	11A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Trần Phú	11A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Võ Nguyễn Phương Quyên	11A6	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Lê Thanh Trúc	11A6	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	6

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đặng Hoàng Bảo	11A7	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Tấn Đạt	11A7	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Lê Thị Kim Ngân	11A7	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Võ Nhật Phong	11A7	Chửi thề	23/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Trần Phong	11A7	Đi học trễ	23/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Trương Công Quý	11A7	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
7	Đông Tấn Sơn	11A7	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
8	Ngô Thị Lệ Trang	11A7	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Ngô Thị Lệ Trang	11A7	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Lai Thanh Trúc	11A7	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
11	Nguyễn Thanh Tuyền	11A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
12	Cao Hồ Tường Vy	11A7	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
13	Cao Hồ Tường Vy	11A7	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
14	Nguyễn Phi Yến	11A7	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Phi Yến	11A7	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	15

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Lê Đăng Khoa	11A8	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Trần Minh Ngà	11A8	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Lê Kim Ngân	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Thị Thúy Ngân	11A8	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
5	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Đi học trễ	23/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thị Bích Ngọc	11A8	Quần áo không đúng quy định	24/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Quỳnh Như	11A8	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
9	Ngô Kim Quyên	11A8	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
10	Nguyễn Chí Thông	11A8	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Lê Thị Minh Thư	11A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Lê Anh Thư	11A8	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Phan Nguyễn Ngọc Vinh	11A8	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
14	Phạm Anh Vỹ	11A8	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-30.00	-30.00	14

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Trương Lan Anh	11A9	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
2	Trương Lan Anh	11A9	Giày dép	24/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Võ Ngọc Minh Anh	11A9	Đi học trễ	20/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Minh Nghĩa	11A9	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Lâm Bảo Phúc	11A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Lê Hiền Phúc	11A9	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Hữu Vũ Quang	11A9	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
8	Hồ Phước Tài	11A9	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
10	Nguyễn Trường Vũ	11A9	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Lê Thúy Vy	11A9	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	11

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Bùi Thái Duy Anh	11A10	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Lê Võ Minh Anh	11A10	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
3	Phan Chi Dung	11A10	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
4	Nguyễn Lê Duy	11A10	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
5	Nguyễn Hải Đăng	11A10	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hải Đăng	11A10	Không chấp hành kỷ luật	22/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Phạm Quang Hiếu	11A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	23/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Tiến Thanh	11A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Đặng Ngọc Như Ý	11A10	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	9

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Trần Gia Bảo	11A11	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Cao Hoàng Diệp	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Trần Hải Đăng	11A11	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
4	Trần Hải Đăng	11A11	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
5	Trần Thu Hà	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Quốc Khánh	11A11	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Quốc Khánh	11A11	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
8	Nguyễn Quốc Khánh	11A11	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Hoàng Khiêm	11A11	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Trúc Ly	11A11	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Liêu Trần Phương Nghi	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	20/03/2023	-4.00	-4.00	
12	Liêu Trần Phương Nghi	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Trần Tấn Phát	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
14	Tô Thị Kim Quyên	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Trương Hoàng Văn Sơn	11A11	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
16	Âu Lê Phương Thùy	11A11	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
17	Âu Lê Phương Thùy	11A11	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
18	Trần Thu Thùy	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Ngọc Minh Thư	11A11	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
20	Nguyễn Ngọc Tú	11A11	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
21	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	20/03/2023	-4.00	-4.00	
22	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
23	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
24	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
25	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
26	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	20/03/2023	-4.00	-4.00	
27	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
28	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
29	Phan Kim Tuyết	11A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
30	Huỳnh Thị Thanh Uyên	11A11	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
31	Ngô Yến Vy	11A11	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
32	Văn Ngọc Như Ý	11A11	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-72.00	-72.00	32

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc An	11A12	Đi học trễ	23/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Đặng Hoàng Anh	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Quốc Bảo	11A12	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
4	Lê Hoàng Đô	11A12	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	11A12	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Từ Khánh Linh	11A12	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Kiều Mỹ	11A12	Quần áo không đúng quy định	23/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Huỳnh Thảo Như	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Thị Phương Thanh	11A12	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
10	Hứa Nhất Thiên	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
11	Nhâm Thành Tiến	11A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
12	Đặng Trần Ngọc Vy	11A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	12

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Vũ Nam Anh	12A1	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Vũ Nam Anh	12A1	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Võ Ngọc Ngân	12A1	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Lâm Đại Quá	12A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Hứa Trần Quốc Thái	12A1	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Hứa Trần Quốc Thái	12A1	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Lê Quan Thiện	12A1	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Lê Quan Thiện	12A1	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Huỳnh Cảnh Thuận	12A1	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Hoài Thương	12A1	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Thùy Trang	12A1	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
12	Trần Thanh Trúc	12A1	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
13	Hứa Trọng Tuyên	12A1	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-36.00	-36.00	13

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần Thông Cảm	12A2	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
2	Võ Ngọc Kim Cương	12A2	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Phước Dạng	12A2	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Trà Nguyễn Cẩm Giang	12A2	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
5	Phạm Thị Thu Hiền	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
6	Lâm Quỳnh Hoa	12A2	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
7	Đinh Thị Mỹ	12A2	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Phạm Thị Thu Ngân	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Dương Trần Trọng Nghĩa	12A2	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
10	Cao Xuân Thảo Nguyên	12A2	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Cao Xuân Thảo Nguyên	12A2	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
12	Nguyễn Thị Kim Phụng	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Thị Kim Phụng	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
14	Tạ Công Thành	12A2	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Tạ Công Thành	12A2	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
16	Cao Hoàng Kim Thư	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
17	Vương Mỹ Tiên	12A2	Không Phù hiệu	20/03/2023	-2.00	-2.00	
18	Vương Mỹ Tiên	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
19	Biện Thủy Tiên	12A2	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
20	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	12A2	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
21	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
23	Nguyễn Hồ Khánh Vy	12A2	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
24	Nguyễn Hồ Thanh Xuân	12A2	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-56.00	-56.00	24

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Kim Ánh	12A3	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Kim Ánh	12A3	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Kim Ánh	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Thị Kim Ánh	12A3	Không chấp hành kỷ luật	22/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Bùi Minh Đạt	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
6	Đỗ Văn Huy	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Hoàng Gia Huy	12A3	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Phạm Gia Huy	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Trần Nguyễn Đức Khải	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
10	Nguyễn Cảnh Khoa	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
11	Trần Quốc Kiệt	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
12	Ngô Ngọc Thúy Kiều	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
13	Lê Tấn Minh	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Ngọc Nguyên	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
15	Nguyễn Ngọc Nguyên	12A3	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
16	Phan Hoàng Nhân	12A3	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
17	Đỗ Nguyễn Ánh Nhi	12A3	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
18	Đỗ Nguyễn Ánh Nhi	12A3	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
19	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
20	Ngô Hoài Quỳnh Nhi	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
21	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
22	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
23	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
24	Nguyễn Ái Nhi	12A3	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
25	Nguyễn Thị Bảo Như	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
26	Nguyễn Lê Hoài Phương	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
27	Nguyễn Thanh Quang	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
28	Tô Minh Thanh	12A3	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
29	Tô Minh Thanh	12A3	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
30	Trịnh Thị Anh Thư	12A3	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
31	Ngô Mai Tuyết Trinh	12A3	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
32	Trần Quang Bảo Vy	12A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-82.00	-82.00	32

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Tô Ngọc Thái Bình	12A4	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
2	Lê Võ Ngọc Hà	12A4	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
3	Đào Thị Quỳnh Hương	12A4	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
4	Nguyễn Hoàng Lâm	12A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Lương Đặng Như Ngọc	12A4	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
6	Mai Thành Phước	12A4	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
7	Lê Phạm Hữu Thắng	12A4	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Lê Phạm Hữu Thắng	12A4	Không chấp hành kỷ luật	22/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Phước Thịnh	12A4	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
10	Bùi Ngọc Phương Trang	12A4	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Thị Tường Vy	12A4	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	11

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lưu Hoàng Thành Danh	12A5	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
2	Lưu Hoàng Thành Danh	12A5	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
3	Võ Đăng Khoa	12A5	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
4	Lưu Thành Nam	12A5	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
5	Nguyễn Hồng Tuyết Nhi	12A5	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Vũ Văn Sỹ	12A5	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Vũ Văn Sỹ	12A5	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Võ Anh Thiện	12A5	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
9	Nguyễn Ánh Tuyết	12A5	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
10	Lý Gia Uyên	12A5	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
11	Lý Gia Uyên	12A5	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	11

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần Quốc Dũng	12A6	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Trần Quốc Dũng	12A6	Cúp tiết	24/03/2023	-4.00	-4.00	
3	Trần Quốc Dũng	12A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	22/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Trần Quốc Dũng	12A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Phạm Quốc Duy	12A6	Vắng có phép	24/03/2023	0.00	0.00	
6	Phạm Quốc Duy	12A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	22/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Lê Văn Định	12A6	Cúp tiết	24/03/2023	-4.00	-4.00	
8	Lê Văn Định	12A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Đào Phú Hải	12A6	Đi học trễ	20/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Đào Phú Hải	12A6	Cúp tiết	24/03/2023	-4.00	-4.00	
11	Đào Phú Hải	12A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	22/03/2023	-4.00	-4.00	
12	Đào Phú Hải	12A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	24/03/2023	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Thị Ngọc Hân	12A6	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
14	Đỗ Nhật Quỳnh	12A6	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
15	Trịnh Thị Thu Thảo	12A6	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
16	Trịnh Thị Thu Thảo	12A6	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	20/03/2023	-4.00	-4.00	
17	Trịnh Thị Thu Thảo	12A6	Không chấp hành kỷ luật	22/03/2023	-4.00	-4.00	
18	Nguyễn Thanh Thuận	12A6	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Thanh Thuận	12A6	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
20	Trần Ngọc Thùy Tiên	12A6	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
21	Trần Ngọc Thùy Tiên	12A6	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
22	Trần Ngọc Thùy Tiên	12A6	Không chấp hành kỷ luật	22/03/2023	-4.00	-4.00	
23	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	12A6	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
24	Lê Thanh Tú	12A6	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-68.00	-68.00	24

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TĐ	Ghi chú
1	Nguyễn Tấn An	12A7	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	12A7	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
3	Nguyễn Quốc Thái	12A7	Không chấp hành kỷ luật	22/03/2023	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Quốc Thái	12A7	Áo ngoài quần	22/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Bùi Lê Thành Vinh	12A7	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	5

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Ngô Nguyễn Quỳnh Anh	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Mai Dương	12A8	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
3	Phạm Quý Hải	12A8	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Long Khánh	12A8	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Trịnh Lê Mỹ Kim	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Nữ Ngọc Mai	12A8	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hoàng Nam	12A8	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Hoàng Nam	12A8	Không chấp hành kỷ luật	22/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Phạm Nguyễn Uyên Phương	12A8	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
10	Phạm Nguyễn Uyên Phương	12A8	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Lê Thị Kim Sang	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
12	Đỗ Chí Tài	12A8	Áo ngoài quần	24/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Vô Văn Vũ	12A8	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-30.00	-30.00	13

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Lê Thị Thu Giang	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Cao Mai Gia Hân	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Trần Minh Hưng	12A9	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Trần Minh Hưng	12A9	Không chấp hành kỷ luật	22/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Thị Minh Hương	12A9	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Kiều Ngân	12A9	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thị Hồng Ngân	12A9	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
8	Trần Phước Thịnh	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Thị Hồng Tiên	12A9	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Thị Hồng Tiên	12A9	Áo ngoài quần	23/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Vương Quốc Tiến	12A9	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Trần Hoàng Việt	12A9	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Vũ Thụy Tường Vy	12A9	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
14	Huỳnh Thị Kim Yến	12A9	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
15	Huỳnh Thị Kim Yến	12A9	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	15

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Quốc Duy	12A10	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Phan Đặng Triết Giang	12A10	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Tuấn Kiệt	12A10	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Đinh Thanh Liên	12A10	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
5	Bùi Thị Trúc Linh	12A10	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Thư Nhân	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	21/03/2023	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thư Nhân	12A10	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	23/03/2023	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Huỳnh Phương Nhi	12A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	24/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Lê Đỗ Nhật Quỳnh	12A10	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Đỗ Thụy	12A10	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
11	Đỗ Thụy	12A10	Trốn sinh hoạt	20/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Hoài Anh Thư	12A10	Không Phù hiệu	22/03/2023	-2.00	-2.00	
14	Đào Trần Bảo Trân	12A10	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
15	Huỳnh Lê Vy	12A10	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
Tổng:					-34.00	-34.00	15

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Trần Bảo Hân	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
2	Trần Mỹ Huyền	12A11	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
3	Lê Duy Khang	12A11	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
4	Lê Duy Khang	12A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
5	Lê Duy Khang	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
6	Bùi Trúc Linh	12A11	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hoàng Bảo Long	12A11	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Hoàng Bảo Long	12A11	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Hồng Nhung	12A11	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Hồng Nhung	12A11	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
11	Phan Ngọc Diễm Như	12A11	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
12	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
13	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	20/03/2023	-4.00	-4.00	
14	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	24/03/2023	-4.00	-4.00	
15	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
16	Phạm Kim Pha	12A11	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
17	Phạm Kim Pha	12A11	Cúp tiết	23/03/2023	-4.00	-4.00	
18	Trịnh Yến Phương	12A11	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
19	Trịnh Yến Phương	12A11	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
20	Phan Thanh Thảo	12A11	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
21	Phan Thanh Thảo	12A11	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
22	Đào Minh Thư	12A11	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
23	Đào Minh Thư	12A11	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	22/03/2023	-4.00	-4.00	
24	Đào Minh Thư	12A11	Không chấp hành kỷ luật	24/03/2023	-4.00	-4.00	
25	Đỗ Minh Tiến	12A11	Đi học trễ	24/03/2023	-2.00	-2.00	
26	Huỳnh Ngọc Thảo Uyên	12A11	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-70.00	-70.00	26

, ngày 25 tháng 03 năm 2023

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Hoàng Duy	12A12	Đi học trễ	22/03/2023	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Ngọc Hoàng Duy	12A12	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
3	Nguyễn Thị Tú Duy	12A12	Vắng có phép	21/03/2023	0.00	0.00	
4	Nguyễn Hải Dương	12A12	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
5	Lê Thị Kim Ngân	12A12	Vắng có phép	22/03/2023	0.00	0.00	
6	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	12A12	Vắng có phép	23/03/2023	0.00	0.00	
7	Dương Thị Hà Phương	12A12	Đi học trễ	21/03/2023	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Văn Quân	12A12	Giày dép	22/03/2023	-2.00	-2.00	
9	Phạm Hoàng Tường Vy	12A12	Vắng có phép	20/03/2023	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	9

, ngày 25 tháng 03 năm 2023